

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2018/DS-ST
Ngày: 18 - 7 - 2018
V/v tranh chấp về hợp đồng
dân sự vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hòa Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Loan
2. Ông Lê Hồng Ngôn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Võ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Nam Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V - tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 95/2017/TLST- DS ngày 09 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Bà Mai Thị N - sinh năm 1972;

Trú tại: Tổ dân phố số 11, thị trấn V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

*** Bị đơn:**

Chị Phan Thị Phúc L - sinh năm 1989;

Trú tại: Tổ dân phố số 02, thị trấn V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 11 tháng 10 năm 2017, Biên bản lấy lời khai ngày 09 tháng 11 năm 2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Mai Thị N trình bày:

Vì là chỗ quen biết với nhau nên bà N nhiều lần cho chị Phan Thị Phúc L vay tiền cụ thể: Ngày 06/5/2016 bà N cho chị L vay số tiền 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng), khi vay hai bên không có làm giấy tờ gì; tháng 7/2016 (Âm lịch) bà N tiếp tục cho chị L vay số tiền 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng) hai bên cũng không có làm giấy tờ gì, đến tháng 8/2016 (AL) bà tiếp tục cho chị L vay số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng), đến ngày 27/12/2016 bà tiếp tục cho chị L vay số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Tổng cộng bà cho chị L vay nhiều lần là 723.000.000đ (bảy trăm hai mươi ba triệu đồng). Sau đó chị L trả cho bà nhiều lần được 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng) nên hiện còn nợ bà số tiền 653.000.000đ (sáu trăm năm mươi ba triệu đồng). Chị L có hẹn bà trong thời hạn một tuần sẽ trả hết số nợ trên. Tuy nhiên sau đó chị L không trả nên bà đã làm đơn tố cáo hành vi lừa đảo của chị L đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh. Ngày 28/4/2017 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh chị L thừa nhận còn nợ của bà 653.000.000đ (sáu trăm năm mươi ba triệu đồng) tiền vay, tại đây bà yêu cầu chị L phải trả cho bà 193.000.000đ (một trăm chín mươi ba triệu đồng tiền lãi), chị L đồng ý và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh có lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện của các bên; tuy nhiên sau đó chị L lại làm đơn khởi kiện bà tại Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh để yêu cầu tính lại tiền lãi. Ngày 21/6/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh bà và chị L đã tính toán và chốt lại số nợ là 753.000.000đ (bảy trăm năm mươi ba triệu đồng) (trong đó gồm 653.000.000 đồng tiền vay và 100.000.000 đồng tiền lãi). Chị L có viết giấy xác nhận nợ thừa nhận đang còn nợ của bà số tiền trên và cam kết sẽ trả toàn bộ số tiền 753.000.000đ (bảy trăm năm mươi ba triệu đồng) cho bà vào ngày 06/7/2017. Tuy nhiên đã hết thời hạn nhưng chị L vẫn không trả nên bà N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị L phải trả cho bà số tiền 753.000.000đ (bảy trăm năm mươi ba triệu đồng).

Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh đã nhiều lần triệu tập chị L đến Tòa để giải quyết vụ kiện trên nhưng chị L không đến nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai và không hòa giải được vụ án.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Mai Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phan Thị Phúc L là bị đơn đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Phan Thị Phúc L.

[2] Tại phiên tòa bà Mai Thị N yêu cầu chị Phan Thị Phúc L phải trả một lần toàn bộ số tiền vay là 653.000.000đ (sáu trăm năm mươi ba triệu đồng) và không yêu cầu chị L phải trả số tiền lãi là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) theo giấy xác nhận nợ và cũng không yêu cầu chị L phải trả tiền lãi đối với số tiền vay 653.000.000đ (sáu trăm năm mươi ba triệu đồng).

[3] Mặc dù không lấy được lời khai của bị đơn chị Phan Thị Phúc L, không hòa giải được vụ án nhưng căn cứ vào giấy xác nhận nợ đề ngày 21/6/2017, Bản tự khai của chị Phan Thị Phúc L đề ngày 28/4/2017, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện của các bên lập ngày 28/4/2017 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh, lời khai của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Chị L có vay của bà N số tiền là 723.000.000đ (bảy trăm hai mươi ba triệu đồng), đã trả được 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng), hiện nay còn nợ lại 653.000.000đ (sáu trăm năm mươi ba triệu đồng) là đúng sự thật.

Việc chị L không thanh toán nợ cho bà N đã vi phạm quy định về hợp đồng dân sự về vay tài sản; nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại Điều 474 của Bộ luật Dân sự; đồng thời gây khó khăn cho bà N trong việc thu hồi vốn cho vay, gây thiệt thòi quyền lợi cho bà N. Việc bà N yêu cầu chị L phải trả cho bà số tiền 653.000.000đ (sáu trăm năm mươi ba triệu đồng) mà chị L còn nợ là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận yêu cầu này của bà N.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án bà N yêu cầu chị L phải trả cho bà số tiền lãi là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) theo giấy xác nhận nợ đề ngày 21/6/2017; tuy nhiên tại phiên tòa bà N không yêu cầu chị L phải trả số tiền lãi là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) và cũng không yêu cầu chị L phải trả lãi đối với số tiền vay 653.000.000đ (sáu trăm năm mươi ba triệu đồng) nên không có cơ sở giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Phan Thị Phúc L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005;
- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Mai Thị N.

Buộc chị Phan Thị Phúc L phải trả cho bà Mai Thị N số tiền 653.000.000đ (sáu trăm năm mươi ba triệu đồng).

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án một khoản tiền lãi đối với số tiền

chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Đình chỉ phần yêu cầu của bà Mai Thị N về việc yêu cầu chị Phan Thị Phúc L phải trả số tiền lãi 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

2. Về án phí:

+ Chị Phan Thị Phúc L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 30.120.000đ (ba mươi triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Nguyên đơn bà Mai Thị N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm nên hoàn trả lại cho bà N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 18.825.000đ (mười tám triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0013842 ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh ;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
- (sau khi án có hiệu lực pháp luật);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu: VT, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hòa Thanh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Ngôn

Phạm Thị Loan

Võ Thị Hòa Thanh